



MODIFIED

CEMENTITIOUS CRYSTALLINE

Concrete Waterproofing

Mô tả

Xypex là một công nghệ xử lý hóa học độc đáo để chống thấm, bảo vệ và sửa chữa bê tông. XYPEX MODIFIED có thể được thi công như một lớp phủ thứ hai để tăng cường cho lớp Xypex Concentrate, hoặc được thi công như một lớp phủ độc lập để chống ẩm cho bề mặt ngoài của tường móng. Khi được thi công làm lớp thứ hai, Xypex Modified giúp tăng cường tính năng hóa học cho Xypex Concentrate tại những vị trí yêu cầu quy trình hai lớp phủ, đồng thời tạo ra một bề mặt hoàn thiện có độ cứng cao hơn. Tại các vị trí yêu cầu tính năng chống ẩm, một lớp đơn Xypex Modified có thể được sử dụng như giải pháp thay thế cho các lớp phủ như tương bitum/nhựa đường. Xypex ngăn chặn sự xâm nhập của nước và các chất lỏng khác từ bất kỳ hướng nào thông qua phản ứng xúc tác, tạo ra một mạng lưới tinh thể không hòa tan bên trong các lỗ rỗng và đường dẫn mao quản của bê tông cũng như các vật liệu gốc xi măng.

Khuyến Nghị Sử Dụng:

Xypex Modified được khuyến nghị sử dụng như một lớp phủ đơn để chống ẩm cho các kết cấu móng, hoặc sử dụng như lớp phủ thứ hai kết hợp với Xypex Concentrate cho các hạng mục sau:

- Bể chứa nước
- Nhà máy xử lý nước cấp, nước thải và hệ thống thoát nước công rãnh.
- Các hầm ngầm kỹ thuật.
- Kết cấu ngăn chặn thứ cấp
- Nền móng.
- Cầu đường.
- Đường ống dẫn và cống ngầm.
- Tường chắn đất.
- Đường hầm và hệ thống tàu điện ngầm.
- Hồ bơi.
- Bãi đậu xe
- Sàn mái

Ưu điểm

- Chịu được áp lực thủy tĩnh cao
- Trở thành một phần tích hợp của kết cấu bê tông
- Có khả năng tự hàn gắn các vết nứt tĩnh có bề rộng đến 0,5 mm
- Có thể thi công từ mặt thuận mặt nghịch
- Cho phép bê tông thở
- Kháng hóa chất mạnh, chịu được môi trường xâm thực
- Không độc hại / không chứa VOCs
- Không cần bề mặt khô khi thi công
- Không bị đâm thủng, rách hoặc bong tách mối nối như màng phủ
- Không cần lớp lót hoặc xử lý phẳng bề mặt tốn chi phí

- Không cần xử lý, dán mí hoặc hoàn thiện các mối nối tại góc, cạnh hoặc khe tiếp giáp màng
- Không cần bảo vệ khi lấp đất hoặc trong quá trình đặt thép, lưới thép hoặc các vật liệu khác
- Chi phí thi công thấp hơn nhiều phương pháp khác
- Không bị lão hóa, xuống cấp
- Độ bền vĩnh viễn
- Có phiên bản màu trắng giúp tăng độ sáng cho khu vực thi công

Đóng gói

Xypex Modified được đóng gói trong xô 20 kg.

Bảo quản

Các sản phẩm Xypex phải được bảo quản ở nơi khô ráo với nhiệt độ tối thiểu 7°C. Thời hạn sử dụng là hai năm khi được lưu trữ đúng điều kiện.

Định mức tiêu thụ

Trong điều kiện bề mặt thông thường, định mức thi công cho mỗi lớp Xypex là 0,65 – 0,8 kg/m².

Dữ Liệu Thử Nghiệm

Khi được sử dụng kết hợp với Xypex Concentrate:

ĐỘ THẨM

Tiêu chuẩn U.S. Army Corps of Engineers (USACE) CRD C48, “Độ thấm của Bê tông”, Pacific Testing Labs, Seattle, Hoa Kỳ.

Các mẫu bê tông dày 51 mm (2 inch), có cường độ 13,8 MPa (2000 psi) đã được xử lý bằng Xypex, được thử nghiệm chịu áp lực nước lên đến độ cao cột nước là 124 m (405 ft) – tương đương áp suất 1,2 MPa (175 psi), đây là giới hạn tối đa của thiết bị thử nghiệm. Trong khi các mẫu bê tông không được xử lý xuất hiện hiện tượng rò rỉ rõ rệt, thì các mẫu đã được xử lý bằng Xypex (nhờ vào quá trình hình thành tinh thể) đã trở nên kín hoàn toàn và không ghi nhận bất kỳ sự rò rỉ nào đo đếm được.

Tiêu chuẩn DIN 1048 (tương đương EN 12390-8), “Độ không thấm nước của bê tông”, Bautest – Tập đoàn Nghiên cứu & Kiểm nghiệm Vật liệu Xây dựng, Augsburg, CHLB Đức.

Các mẫu bê tông dày 20 cm đã được xử lý bằng Xypex được thử nghiệm chịu áp lực lên đến 7 bar (tương đương cột nước cao 70 m / 230 ft) trong vòng 24 giờ để xác định khả năng chống thấm. Trong khi các mẫu đối chứng ghi nhận nước thấm sâu tới 92 mm, thì các mẫu được xử lý bằng Xypex có độ thấm nước chỉ từ 0 mm đến trung bình là 4 mm.

Tiêu chuẩn EN 12390-8, “Chiều sâu thấm nước trên mẫu được xử lý bằng lớp phủ Concentrate”, OL-123, Đại học Kỹ thuật Séc, Praha, Cộng hòa Séc.

Ba mẫu khối lập phương bê tông kích thước 150 mm từ bốn cấp phối thiết kế khác nhau (các mác bê tông khác nhau) được phủ Xypex Concentrate với độ dày từ 0,8 mm đến 1 mm. Các mẫu đối chứng cho từng cấp phối cũng được đúc để so sánh. Tất cả các mẫu đều chịu áp lực nước 0,5 MPa (73 psi) trong 72 giờ từ phía đối diện với bề mặt được xử lý (chiều nghịch). Các mẫu thử được chẻ ngang từ bề mặt được xử lý tại thời điểm 28 và 91 ngày để đo chiều sâu thấm nước. Kết quả: Sau 28 ngày, lớp phủ Xypex đã giảm chiều sâu thấm nước từ 90 đến 94% so với các mẫu đối chứng. Tại thời điểm 91 ngày, tất cả các mẫu được xử lý bằng Xypex đều có mức thấm nước < 1 mm.

CHIỀU SÂU THẨM THẤU

“Đo độ ẩm trong khối bê tông”, Đại học Kỹ thuật Séc (CVUT), Khoa Kỹ thuật Xây dựng, Praha, Cộng hòa Séc.

Một lớp phủ Xypex Concentrate được thi công lên một mặt của các khối bê tông có kích thước 300 mm x 300 mm x 220 mm; hai bộ mẫu lập lại khác được giữ nguyên, không xử lý. Các bình chứa nước được gắn kín chặt vào mặt đối diện với mặt đã được xử lý Xypex, và gắn vào một bộ mẫu không xử lý. Bộ mẫu không xử lý thứ ba được giữ trong phòng thí nghiệm làm mẫu đối chứng. Các đầu dò độ ẩm được lắp đặt vào các lỗ khoan có đường kính 6 mm, khoan sâu tới vị trí cách bề mặt tiếp xúc nước khoảng 30 - 40 mm. Độ ẩm của khối bê tông được ghi nhận tại các khoảng thời gian 28, 45, 90, 125 và 132 ngày. Kết quả cuối cùng cho thấy: Các mẫu được xử lý bằng Xypex có chỉ số độ ẩm trung bình là 4,6%. Mẫu không được xử lý có độ ẩm lên tới 7,9%. Mẫu đối chứng không tiếp xúc với nước có độ ẩm là 4,4% (về cơ bản tương đương với kết quả của mẫu Xypex). Các hóa chất phản ứng của Xypex đã khuếch tán sâu ít nhất 190 mm trong vòng 132 ngày.

“Cải thiện tính chất bê tông bằng vật liệu bê tông dạng tinh thể xi măng đa bội”, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Trung tâm Nikki Shoji phối hợp với Đại học Hosei, Nhật Bản.



Một khối bê tông kích thước 60x70x40 cm được phủ Xypex Concentrate và để ngoài trời trong khoảng 1 năm. Sau đó, khoan rút lõi vuông góc với bề mặt xử lý và cắt thành 18 lát mỏng. Sử dụng ảnh chụp hiển vi điện tử quét (SEM) độ phóng đại 1000x để xác định mức độ phát triển tinh thể. Mặc dù cấu trúc tinh thể dày đặc nhất ở gần bề mặt xử lý, nhưng đã tìm thấy bằng chứng về cấu trúc tinh thể tại độ sâu 30 cm (12 inches) tính từ bề mặt xử lý.

KHẢ NĂNG HÀN GẮN VẾT NỨT

Tiêu chuẩn ASTM C856 “Thực hành chuẩn cho kiểm tra thạch học bê tông đã đóng rắn”, Setsco Services Pte, Ltd., Singapore.

Phủ Xypex Concentrate lên một tấm bê tông có nhiều vết nứt chân chim. Khoan rút lõi tại các thời điểm 3, 10, 14 và 20 ngày sau khi thi công. Các lát cắt mỏng được kiểm tra dưới kính hiển vi phân cực và huỳnh quang (PFM). Trong mọi trường hợp, đều có bằng chứng về cấu trúc tinh thể Xypex trong các vết nứt đến độ sâu khoảng 20 mm. Ảnh chụp ở độ phóng đại 100x cho thấy cấu trúc tinh thể Xypex đã làm giảm chiều rộng vết nứt một cách đáng kể.

CƯỜNG ĐỘ BÁM DÍNH CHỊU KÉO

Tiêu chuẩn EN 1542 “Sản phẩm và Hệ thống Bảo vệ và Sửa chữa Kết cấu Bê tông – Phương pháp thử – Đo bằng phương pháp kéo nhỏ (Pull-off)”, Trow Associates Inc., Burnaby, B.C., Canada

Hai lớp Xypex Concentrate được thi công với định mức 0,8 kg/m² cho mỗi lớp, tổng độ dày sau khi bảo dưỡng là 0,9 mm lên bề mặt bê tông tiêu chuẩn đáp ứng EN 1766 MC (0,40). Lớp phủ được thi công và bảo dưỡng theo thông số kỹ thuật của nhà sản xuất và được kiểm tra cường độ bám dính ở 30 ngày tuổi. Cường độ bám dính chịu kéo trung bình của năm mẫu thử là 1,23 MPa.

KHÁNG HÓA CHẤT

ASTM C 267, “Khả năng kháng hóa chất của vữa”, Pacific Testing Labs, Seattle, USA

Các mẫu xử lý bằng Xypex và mẫu không xử lý được ngâm trong axit clohydric, xút ăn da, toluene, dầu khoáng, ethylene glycol, clo hồ bơi, dầu phanh và các hóa chất khác. Kết quả cho thấy hóa chất không gây hại cho lớp phủ Xypex. Sau khi tiếp xúc hóa chất, mẫu xử lý bằng Xypex có cường độ nén cao hơn trung bình 17% so với mẫu đối chứng.

Báo cáo kỹ thuật Đại học IWATE, “Kháng ăn mòn axit”, Tokyo, Nhật Bản



Before Immersion After 5 Weeks After 10 Weeks

Vữa xử lý bằng Xypex và vữa không xử lý được đo khả năng kháng axit sau khi tiếp xúc với dung dịch H₂SO₄ 5% trong 100 ngày. Xypex đã ức chế sự ăn mòn bê tông xuống còn 1/8 so với mẫu tham chiếu.

ASTM C876 “Ảnh hưởng của hệ thống phủ Xypex đến tuổi thọ còn lại của kết cấu bê tông”, Xypex Australia

Một trụ cầu tiếp xúc với nước biển trong vùng nước văng (tidal splash zone - vùng lên xuống của thủy triều) trong hơn 40 năm đã chịu các cơ chế hư hại khác nhau bao gồm mài mòn bề mặt (mất lớp bê tông bảo vệ), nứt nẻ

và ăn mòn cốt thép. Việc giám sát ăn mòn được thực hiện trước và sáu tháng sau khi thi công lớp phủ Xypex Concentrate. Phương pháp kiểm tra không phá hủy (NDT) này bao gồm việc đo tốc độ ăn mòn, thể năng ăn mòn và điện trở suất của bê tông. Kết quả cho thấy tốc độ ăn mòn và thể năng ăn mòn giảm lần lượt tới 50% và 40%, đồng thời điện trở suất của bê tông được cải thiện đáng kể.

KHẢ NĂNG KHÁNG CARBONAT HÓA Tiêu chuẩn RILEM CPC-18 “Khả năng kháng Carbonat hóa của mẫu được xử lý bằng lớp phủ Xypex Concentrate”, Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Xây dựng và Bảo trì (CONTEC), Viện Công nghệ Quốc tế Sirindhorn (SIIT) – Đại học Thammasat, Bangkok, Thái Lan

Các mẫu đối chứng và mẫu được phủ Xypex Concentrate đã được thực hiện quá trình carbonat hóa trong một buồng thử nghiệm gia tốc. Chiều sâu carbonat hóa trung bình được đo tại các thời điểm 28, 56, 77 và 91 ngày. Kết quả cho thấy chiều sâu carbonat hóa của các mẫu được phủ Xypex Concentrate đã giảm từ 35 - 40% so với các mẫu đối chứng. Tiếp theo, sau giai đoạn carbonat hóa ban đầu, một bộ mẫu đã được phủ lớp Xypex Concentrate để mô phỏng bê tông cũ đã bị hư hại do carbonat hóa. Đối với các mẫu này, thử nghiệm chỉ ra rằng quá trình carbonat hóa đã bị chặn đứng và ở một mức độ, mức độ carbonat hóa thậm chí còn giảm đi.

ĐỘ BỀN ĐỐI VỚI CHU KỲ ĐÓNG BĂNG / TAN

BĂNG Tiêu chuẩn ASTM C 672, “Phương pháp thử tiêu chuẩn về khả năng kháng bong tróc của bề mặt bê tông khi tiếp xúc với hóa chất phá băng”, Twin City Testing Lab, St. Paul, USA

Các mẫu được xử lý bằng Xypex đã hạn chế nồng độ ion Clorua xuống dưới mức cần thiết để thúc đẩy quá trình ăn mòn điện ly cốt thép. Kiểm tra trực quan các tấm bê tông không được xử lý sau 50 chu kỳ đóng băng/tan băng cho thấy sự gia tăng rõ rệt về hư hại (bong tróc) bề mặt so với các mẫu được xử lý bằng Xypex.

TIẾP XÚC VỚI NƯỚC UỐNG

AS/NZS 4020 “Sản phẩm sử dụng để tiếp xúc với nước uống”, Trung tâm Chất lượng Nước Úc, Adelaide, Nam Úc

NSF 61, “Thành phần hệ thống nước uống – Các ảnh hưởng đến sức khỏe”, NSF International, Ann Arbor, Hoa Kỳ

Các thử nghiệm phơi nhiễm của nước uống khi tiếp xúc với các mẫu được xử lý bằng Xypex cho thấy không có tác hại nào.

KHẢ NĂNG KHÁNG BỨC XẠ

Tiêu chuẩn Hoa Kỳ số N69, “Lớp phủ bảo vệ cho ngành công nghiệp hạt nhân”, Pacific Testing Labs, Seattle, Hoa Kỳ

Sau khi tiếp xúc với 5,76×10⁴ rads bức xạ gamma, lớp phủ Xypex không cho thấy tác hại hay hư hỏng nào.

Quy trình thi công

1. CHUẨN BỊ BỀ MẶT Các bề mặt bê tông cần xử lý phải sạch sẽ và không có lớp vữa xi măng yếu, bụi bẩn, màng, sơn, lớp phủ hoặc tạp chất khác. Bề mặt cũng phải có hệ thống mao dẫn mở để tạo “độ nhám và khả năng hút” cho việc xử lý Xypex. Khi thi công một lớp đơn lẻ, khuyến nghị bề mặt đạt chuẩn CSP-3 theo Hướng dẫn và Mẫu so sánh bề mặt của Viện Sửa chữa Bê tông Quốc tế. Nếu bề mặt quá nhẵn (ví dụ nơi sử dụng cốt pha thép) hoặc bị phủ quá nhiều dầu tháo ván khuôn hay tạp chất khác, bê tông cần được phun cát nhẹ, phun nước hoặc làm nhám bằng axit muriatic (HCL).

2. SỬA CHỮA KẾT CẤU – TRƯỚC KHI THI CÔNG LỚP PHỦ Đối với các vết nứt lớn hơn 0,5 mm hoặc các vết nứt đang rò rỉ, quy trình sửa chữa sau đây được khuyến nghị. Đục mở các vết nứt, mạch ngừng thi công bị lỗi và các khuyết tật kết cấu khác tới độ sâu 37 mm và chiều rộng 25 mm. Khe hình chữ “V” là không được chấp nhận. Khe có thể được cắt bằng máy thay vì đục nhưng đảm bảo rằng khe có hình đuôi én hoặc được tạo hình sao cho sẽ có sự khóa cơ học của vật liệu được trám vào khe ở giai đoạn sau. Làm sạch và làm ướt khe và quét một lớp Xypex Concentrate như được mô tả trong bước 5 & 6 và để khô trong 10 phút. Trám đầy hốc bằng cách nén chặt Dry-Pac vào rãnh bằng dụng cụ đầm khí nén hoặc bằng búa và khối gỗ.

LƯU Ý:

- i. Các khu vực bê tông bị rỉ hoặc đầm không kỹ có dấu hiệu rò rỉ cũng cần được sửa chữa.
- ii. Tại vị trí có dòng nước chảy trực tiếp (rò rỉ) hoặc nơi có độ ẩm quá mức do thấm, sử dụng Xypex Patch'n Plug sau đó là Xypex Dry-Pac và tiếp theo là một lớp quét Xypex Concentrate.
- iii. Đối với các khe co giãn hoặc các vết nứt có sự chuyển vị thường xuyên, cần sử dụng các vật liệu đàn hồi như keo trám khe co giãn.

3. LÀM ƯỚT BỀ TÔNG Xypex yêu cầu điều kiện bão hòa bề mặt mặt (SSD). Bề mặt bê tông phải được bão hòa hoàn toàn bằng nước sạch trước khi thi công để hỗ trợ sự khuếch tán của hóa chất Xypex và đảm bảo sự phát triển của cấu trúc tinh thể sâu bên trong các lỗ rỗng của bê tông. Loại bỏ nước đọng trên bề mặt trước khi thi công. Nếu bề mặt bê tông bị khô trước khi thi công, nó phải được làm ướt lại.

4. TRỘN CHO LỚP PHỦ HỒ DẦU Trộn bột Xypex với nước sạch đến độ sệt như kem theo các tỷ lệ sau:

Với Thi công bằng Cọ

0,65 – 0,8 kg/m²

5 phần bột với 2 phần nước 1.0 kg/m²

3 phần bột với 1 phần nước

Với Thi công bằng phương pháp Phun

0,65 – 0,8 kg/m²

5 phần bột với 3 phần nước

(tỷ lệ có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

Không trộn nhiều vật liệu Xypex hơn lượng có thể thi công trong 20 phút. Không thêm nước khi hỗn hợp bắt đầu đông cứng. Bảo vệ tay bằng găng tay cao su.

5. THI CÔNG XYPEX Thi công Xypex bằng cọ lông nylon bán cứng, chổi đẩy (cho bề mặt ngang lớn) hoặc thiết bị phun chuyên dụng. Lớp phủ phải được thi công đồng đều và độ dày nên ở mức dưới 1.25 mm. Khi cần thi công lớp thứ hai (Xypex Concentrate hoặc Xypex Modified), nó nên được thi công sau khi lớp thứ nhất đã đạt độ đồng kết ban đầu nhưng vẫn còn “xanh/tươi” (dưới 48 giờ). Việc bảo dưỡng bằng cách phun sương nước lên lớp phủ nên được thực hiện giữa các lớp. Đảm bảo lớp thứ nhất ở trạng thái bão hòa ráo mặt (SSD) trước khi thi công lớp thứ hai. Việc xử lý Xypex không được thi công trong điều kiện trời mưa hoặc khi nhiệt độ môi trường dưới 4°C. Tránh thi công lớp phủ Xypex trong điều kiện nóng và gió vì lớp phủ có thể bị khô quá sớm. Để biết về thiết bị được khuyến nghị, hãy liên hệ Xypex Australia hoặc nhà phân phối Xypex gần nhất của bạn.

6. BẢO DƯỠNG Thông thường, phun sương nước sạch được sử dụng để bảo dưỡng lớp xử lý Xypex. Việc bảo dưỡng nên bắt đầu ngay khi Xypex đã đông kết đến điểm mà nó sẽ không bị hư hại bởi tia nước phun sương. Trong điều kiện bình thường, chỉ cần phun các bề mặt đã xử lý Xypex ba lần mỗi ngày trong hai đến ba ngày. Ở những vùng khí hậu nóng hoặc khô cần, việc phun nước có thể được yêu cầu thường xuyên hơn. Bao tải ướt và một số loại chần bảo dưỡng chuyên dụng cũng có hiệu quả cho việc bảo dưỡng. Trong thời gian bảo dưỡng, lớp phủ phải được bảo vệ khỏi mưa, sương giá, gió, sự đọng nước và nhiệt độ dưới 2°C trong khoảng thời gian không ít hơn 48 giờ sau khi thi công. Nếu tấm nhựa được sử dụng để bảo vệ, nó phải được nâng cao khỏi bề mặt Xypex để cho phép lớp phủ thở. Xypex Gamma Cure có thể được sử dụng thay thế cho bảo dưỡng bằng nước đối với một số ứng dụng nhất định (tham khảo ý kiến Xypex Australia hoặc đại diện Xypex gần nhất của bạn).

LƯU Ý:

- i. Đối với các kết cấu bê tông chứa chất lỏng (ví dụ: hồ chứa, hồ bơi, bể chứa, v.v.), Xypex nên được bảo dưỡng trong ba ngày và để đông kết trong 12 ngày (18 ngày đối với nước thải hoặc dung dịch ăn mòn) trước khi nạp chất lỏng vào công trình.
- ii. Đối với các sàn được phủ Xypex sẽ là bề mặt chịu mài mòn, khuyến nghị thi công một lớp Xypex Quickset sau khi lớp phủ đã được bảo dưỡng và khô. Liên hệ Đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương để được hỗ trợ.
- iii. Nếu bất kỳ hệ thống gốc xi măng nào khác được thi công lên trên lớp phủ Xypex, nó nên được thực hiện sau khi lớp phủ đã đông kết hoàn toàn nhưng vẫn còn “xanh” (12 đến 48 giờ); khoảng thời gian 12 đến 24 giờ được

coi là lý tưởng. Đối với việc lắp đặt trên lớp phủ Xypex cũ hơn 48 giờ, hãy liên hệ Đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex của bạn về việc chuẩn bị bề mặt và các khuyến nghị thi công. Xypex Australia không đưa ra tuyên bố hay bảo đảm nào liên quan đến khả năng tương thích của các sản phẩm Xypex với vữa trát, vữa thạch cao, gạch ốp lát và các vật liệu phủ bề mặt khác. Trước khi lắp đặt, khuyến nghị hoàn thành một khu vực thử nghiệm trong điều kiện môi trường và dự án dự kiến để chứng minh cường độ bám dính phù hợp.

Hỗ trợ kỹ thuật

Để được hướng dẫn chi tiết hơn, các phương pháp thi công thay thế, hoặc thông tin về khả năng tương thích của sản phẩm Xypex với các vật liệu hay công nghệ khác, vui lòng liên hệ Bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật của Xypex Australia hoặc đại diện kỹ thuật Xypex tại địa phương của bạn.

Thông tin an toàn khi sử dụng

Xypex có tính kiềm. Ở dạng bột xi măng hoặc hỗn hợp, Xypex có thể gây kích ứng đáng kể cho da và mắt. Hướng dẫn xử lý các tình huống này được trình bày rõ ràng trên mọi xô và bao bì Xypex. Nhà sản xuất cũng duy trì các Bảng An Toàn Vật Liệu (SDS) đầy đủ và cập nhật cho tất cả các sản phẩm của mình. Mỗi bảng SDS đều cung cấp thông tin về sức khỏe và an toàn nhằm bảo vệ người sử dụng. Nhà sản xuất khuyến nghị bạn liên hệ với Xypex Australia hoặc đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương để nhận SDS trước khi lưu trữ hoặc sử dụng sản phẩm.

Bảo Hành

Concrete Waterproofing Manufacturing Pty Ltd (tên thương mại Xypex Australia) (“Nhà sản xuất”) đảm bảo rằng các sản phẩm do mình sản xuất sẽ không có khuyết tật về vật liệu và có chất lượng đồng nhất. Trong trường hợp bất kỳ sản phẩm nào được chứng minh là bị lỗi, trách nhiệm của Nhà sản xuất sẽ được giới hạn ở việc thay thế sản phẩm tại xưởng (ex-factory). Nhà sản xuất không đưa ra bảo hành nào về sự phù hợp của sản phẩm cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Người sử dụng phải: xác định sự phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng dự kiến; tuân thủ các hướng dẫn sử dụng và thông tin an toàn có sẵn từ Xypex; khi cần thiết, thuê đơn vị thi công Xypex có kinh nghiệm; và chịu mọi rủi ro cũng như trách nhiệm liên quan đến việc sử dụng sản phẩm này.



Certified to NSF/ANSI/CAN 61



13



13731 Mayfield Place, Richmond, BC, Canada V6V 2G9 Toll-free: 1.800.961.4477
Tel: 604.273.5265 Fax: 604.270.0451 E-mail: info@xypex.com Web: www.xypex.com
XYPEX is a registered trademark of Xypex Chemical Corporation. Copyright © 2000-2025 Xypex Chemical Corporation.

